

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST.
Ngày: 07/6/ 2021
*V/v tranh chấp “Xin ly hôn và
nuôi con”.*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân : 1. Bà Nguyễn Thị Sương.

2. Ông Nguyễn Thanh Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu Công - Thư ký Tòa án nhân dân Th phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Trần Bá Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân Th phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 35/2021/TLST-HNGĐ ngày 25/01/2021 về tranh chấp “*Xin ly hôn và nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 178/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04/5/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 217/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24/5/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đào Bích Lan Ph , sinh năm 1979;

Địa chỉ: Trần Khánh Dư, Th phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt

- Bị đơn: Anh Đặng Xuân Th , sinh năm 1978;

Địa chỉ: Hàm Nghi, Th phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện ngày 04/01/2021 và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Đào Bích Lan Ph trình bày:

Chị Đào Bích Lan Ph và anh Đặng Xuân Th tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 23/12/2002 tại UBND phường Quyết Thắng, Th phố Kon Tum. Vợ chồng chung sống thường xảy ra những bất đồng về quan điểm sống, đến khoảng cuối tháng 12/2019 thì mâu thuẫn trầm trọng xảy ra và quá sức chịu đựng nên chị Ph phải sống ly

thân từ ngày 07/11/2020 cho đến nay. Nguyên nhân, bất đồng quan điểm sống, quan điểm nuôi dạy con, thiếu trách nhiệm với gia đình. Anh Th thường uống rượu, sau buổi rượu là về nhà có những lời nói và hành động không thể chấp nhận; nhiều lần cố gắng để vượt qua nhưng càng ngày càng trầm trọng hơn làm cho bản thân chị Ph bị Stress. Mặc dù sống ly thân nhưng anh Th vẫn không thay đổi, đến nơi ở của chị vào những giờ đêm khuya gây sự, hăm dọa; tại Tòa án anh Th còn hăm dọa cán bộ Tòa, xem thường pháp luật. Với cách sống như vậy nên vợ chồng không có tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên xin được ly hôn để cho các con ổn định cuộc sống.

Con chung: Có hai con chung là Đặng Xuân Đ, sinh ngày 12/10/2003 và Đặng Thị Phương A, sinh ngày 26/12/2008. Nguyên vọng chị Đào Bích Lan Ph nuôi các con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không.

Bị đơn anh Đặng Xuân Th trình bày tại hồ sơ vụ án: Công nhận lời khai của chị Đào Bích Lan Ph về thời gian chung sống, thời gian kết hôn và con chung. Nguyên nhân mâu thuẫn là do mâu thuẫn giữa mẹ chồng và con dâu, anh Th không đồng ý ly hôn, vợ chồng về đoàn tụ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, xác định đúng thẩm quyền, xác định tranh chấp, tư cách tham gia tố tụng của đương sự đúng quy định tại Điều 195; Điều 196; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự .

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thư ký: Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của các đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70; Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đặng Xuân Th đã được thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng không chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ của bị đơn nên được xem như từ bỏ quyền bảo vệ, quyền lợi của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về việc giải quyết vụ án: Với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa: Anh Đặng Xuân Th và chị Đào Bích Lan Ph tự nguyện kết hôn ngày 23/12/2002 tại UBND phường Quyết Thắng, Th phố Kon Tum. Do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt.

Về con chung: có hai con chung là Đặng Xuân Đạt, sinh ngày 12/10/2003 và Đặng Thị Ph Anh, sinh ngày 26/12/2008.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 5; khoản 2 Điều 21; khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 và Điều 58 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị HĐXX xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Đào Bích Lan Ph và giao hai con chung cho chị Ph tiếp tục nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tụng tố tụng:

Chị Đào Bích Lan Ph khởi kiện về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình với anh Đặng Xuân Th và cung cấp tài liệu, chứng cứ làm cơ sở cho việc giải quyết vụ án. Bị đơn anh Đặng Xuân Th cư trú tại: Số 76 Hàm Nghi, Th phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Th phố Kon Tum.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Đặng Xuân Th nhưng anh Th vắng mặt, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Chị Đào Bích Lan Ph và anh Đặng Xuân Th tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 23/12/2002 tại UBND phường Quyết Thắng, Th phố Kon Tum, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Đào Bích Lan Ph và anh Đặng Xuân Th là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy, sau khi kết hôn chị Đào Bích Lan Ph và anh Đặng Xuân Th chung sống đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, đến tháng 11/2020 chị Ph đưa hai con ra ngoài sống ly thân anh Th cho đến nay. Xuất phát từ việc anh Th thường xuyên uống rượu, không làm chủ bản thân nên có những lời nói không tế nhị, mong muốn của anh Th được đoàn tụ nhưng bản thân anh Th không thay đổi mà càng ngày càng trầm trọng hơn. Cụ thể: Trong thời gian sống ly thân anh Th đến nơi ở chị Ph gây sự và những buổi hòa giải tại Tòa anh Th có những lời nói khiếm nhã. Với một người đang là giáo viên như anh Th, hơn ai hết hiểu rõ mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ đâu để thay đổi nhưng anh Th không kiểm chế bản thân, dẫn đến càng ngày vợ chồng càng có những khoảng cách. Tại phiên tòa hôm nay, chị Ph xác định không còn tình cảm vợ

chồng, mong muốn được ly hôn để ổn định cuộc sống. Xét thấy, mục đích hôn nhân của chị Ph và anh Th không đạt do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Ph là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Chị Đào Bích Lan Ph và anh Đặng Xuân Th có hai con chung là Đặng Xuân Đạt, sinh ngày 12/10/2003 và Đặng Thị Ph Anh, sinh ngày 26/12/2008. Hiện tại hai con chung đang được chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy, trong thời gian sống ly thân hai con sống cùng với chị Ph, cuộc sống của hai con hiện đang ổn định và nguyện vọng của hai con được ở với chị Ph, vì vậy cần thiết tiếp tục giao hai con cho chị Ph nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 1 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Đào Bích Lan Ph không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị Đào Bích Lan Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 6, khoản 1 Điều 24, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc tranh chấp “*Xin ly hôn và nuôi con*” của chị Đào Bích Lan Ph đề ngày 04/01/2021.

Xử:

- *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Đào Bích Lan Ph và anh Đặng Xuân Th.

- *Về nuôi con chung*:

Giao con chung Đặng Xuân Đ, sinh ngày 12/10/2003 và Đặng Thị Phương A, sinh ngày 26/12/2008 cho chị Đào Bích Lan Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi 18 tuổi và tự lập được.

Anh Đặng Xuân Th không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Đặng Xuân Th có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; khoản 1 Điều 24; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đào Bích Lan Ph phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0003986 ngày 19/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Th phố Kon Tum. Chị Đào Bích Lan Ph đã nộp đủ án phí.

-*Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/6/2021). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tp KonTum;
- Chi cục THADS tp KonTum;
- UBND Nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
Đã ký

Phạm Thị Thúy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tp KonTum;
- Chi cục THADS tp KonTum;
- UBND Nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

